

Bản án số: 09/2019/DS-ST
Ngày 15-11-2019
V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Mai Ngọc Túy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2019 tranh chấp về hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-DS ngày 29-10-2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2019/QĐST-DS ngày 11-11-2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV; địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà A, Số 109 B, phường C, quận D, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà E; địa chỉ: Số 19/632 F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số: 1741/2019/QĐ-LV ngày 08 tháng 10 năm 2019); có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Ông TNA; địa chỉ: Số 12 Ki ốt Tổ I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 27-7-2018, Đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 27-9-2019, được bổ sung bằng lời khai tại Bản tự khai ngày 08-10-2019 và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV (gọi tắt là Ngân hàng LV) và ông TNA đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: 74/TDH/2017/360 ngày 16-2-2017, Ngân hàng LV cho ông TNA vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn cho vay là 60 tháng kể từ ngày nhận nợ lần đầu tiên, mục đích vay là mua sắm đồ gia dụng, lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng là 11,95%/năm. Thực hiện hợp đồng trên, Ngân hàng LV đã giải ngân cho ông TNA tại Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 74/TDH/2017/360/KU01 ngày 16-2-2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng, đến ngày 20-4-2018, ông TNA đã trả cho Ngân hàng LV tổng số tiền là 34.378.514 đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc đã trả là 21.671.000 đồng và số tiền nợ lãi trong hạn đã trả là 12.707.514 đồng.

Nhưng từ ngày 21-4-2018, ông TNA không tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng LV theo như thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng LV đã nhiều lần đôn đốc và làm việc với ông TNA nhưng ông TNA vẫn không trả nợ cho Ngân hàng. Căn cứ theo thỏa thuận giữa các bên đã quy định trong hợp đồng tín dụng, thì khoản vay của ông TNA đã chuyển sang nợ quá hạn.

Vì vậy, tại phiên tòa, Ngân hàng LV yêu cầu Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng giải quyết:

Buộc ông TNA phải trả cho Ngân hàng LV toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 15-11-2019 là 103.645.255 đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc là 78.329.000 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn tính đến ngày 15-11-2019 là 13.964.272 đồng và số tiền nợ lãi quá hạn là 11.351.983 đồng.

Buộc ông TNA phải tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh tính trên số tiền nợ gốc chưa trả cho Ngân hàng LV theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 16-11-2019 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng.

Theo Bản tự khai và tại phiên tòa, bị đơn, ông TNA trình bày: Ông TNA xác nhận còn nợ Ngân hàng LV số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến hết ngày 15-11-2019 là 103.645.255 đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc là 78.329.000 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn tính đến ngày 15-11-2019 là 13.964.272 đồng và số tiền nợ lãi quá hạn là 11.351.983 đồng. Hiện nay, do hoàn cảnh khó khăn, ông TNA đề nghị mỗi tháng trả Ngân hàng LV số tiền 1.000.000 đồng cho tới khi thanh toán xong số tiền còn nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV trình bày: Ngân hàng LV không đồng ý về lộ trình trả nợ như phía bị đơn trình bày và giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện tại phần trình bày trên.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Căn cứ Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng sau khi nghiên cứu hồ sơ thấy rằng: Thẩm phán đã xác định về thẩm quyền giải quyết vụ việc, quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết, về tư cách tham gia tố tụng, về việc thu thập chứng cứ, về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát, việc cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự, việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, của đương sự tại phiên tòa đã thực hiện theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào Điều 117 của Bộ luật Dân sự; Điều 90, Điều 91, Điều 95 và Điều 98 của Luật các Tổ chức Tín dụng; Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng LV. Về án phí: Trả lại Ngân hàng LV số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Ông TNA phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ các quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp về hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng.

[2] Về hình thức và nội dung hợp đồng: Ngân hàng LV và ông TNA đã tự nguyện ký kết Hợp đồng tín dụng số: 74/TDH/2017/360 ngày 16-2-2017, Ngân hàng LV cho ông TNA vay số tiền 100.000.000 đồng. Xét thấy, mục đích, nội dung và hình thức các thỏa thuận đã được ký kết tại hợp đồng trên đều phù hợp với quy định tại Điều 117 Bộ luật Dân sự; Điều 90, Điều 91, Điều 95 và Điều 98 của Luật các Tổ chức Tín dụng, nên hợp đồng này là hợp pháp và có hiệu lực pháp luật.

[3] Về việc thực hiện hợp đồng: Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã thực hiện đúng nghĩa vụ cho vay đã thỏa thuận trong hợp đồng. Việc này, đã được các bên xác nhận và được chứng minh bằng giấy đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và được nguyên đơn, bị đơn xác nhận tại phiên tòa. Ông TNA đã vay tiền của Ngân hàng LV nhưng khi đến hạn, ông TNA không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi theo thỏa thuận và cam kết trong hợp đồng tín dụng, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc. Nên ông TNA đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4] Xét thấy, việc tính toán các khoản tiền nợ gốc và tiền nợ lãi của Ngân hàng LV là phù hợp với thỏa thuận, cam kết giữa các bên được quy định trong hợp

đồng tín dụng và phù hợp với quy định tại Điều 117 Bộ luật Dân sự; Điều 90, Điều 91, Điều 95 và Điều 98 của Luật các Tổ chức Tín dụng. Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng, có cơ sở để chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như sau:

[5] Buộc ông TNA phải trả cho Ngân hàng LV toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 15-11-2019 là 103.645.255 đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc là 78.329.000 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn tính đến ngày 15-11-2019 là 13.964.272 đồng và số tiền nợ lãi quá hạn là 11.351.983 đồng.

[6] Ông TNA phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi, tính trên số tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 16-11-2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay, theo quyết định của Tòa án, cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng LV khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.050.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0008367 ngày 01-10-2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 5.182.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 117 của Bộ luật Dân sự; Điều 90, Điều 91, Điều 95 và Điều 98 của Luật các Tổ chức Tín dụng; Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc ông TNA phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 15-11-2019 là 103.645.255 (một trăm linh ba triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm năm mươi lăm) đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc là 78.329.000 (bảy mươi tám triệu, ba trăm hai mươi chín nghìn) đồng, số tiền nợ lãi trong hạn tính đến ngày 15-11-2019 là 13.964.272 (mười ba triệu, chín trăm sáu mươi tư nghìn, hai trăm bảy mươi hai) đồng và số tiền nợ lãi quá hạn là 11.351.983 (mười một triệu, ba trăm năm mươi một nghìn, chín trăm tám mươi ba) đồng.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông TNA phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong

nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay, theo quyết định của Tòa án, cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí:

- Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV, khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.050.000 (hai triệu, không trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0008367 ngày 01-10-2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Ông TNA phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 5.182.000 (năm triệu, một trăm tám mươi hai nghìn) đồng.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND. quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS. quận Hồng Bàng;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Huyền